

Bác Hồ dạy học ở Pắc Bó

Sau năm 1941, tôi từ nước ngoài trở về Tổ quốc và được sống những ngày gần Bác ở Pắc Bó. Một trong những công tác trước mắt của Đảng lúc bấy giờ là phải tiến hành mở các lớp huấn luyện về chương trình của Việt Minh, điều lệ của Hội Cứu quốc... cho các đồng chí cốt cán là Người địa phương cũng như một số quần chúng trung kiên khác. Những học viên này phần lớn là người dân tộc Nùng, chữ quốc ngữ không biết, nghe và nói tiếng phổ thông cũng chưa rành, trình độ nhận thức còn thấp. Do đó, một vấn đề quan trọng đặt ra trong các thời kỳ huấn luyện là phải dạy văn hóa cho người học và thông qua dạy văn hóa mà tuyên truyền đường lối cách mạng. Tôi và anh Lê Quảng Ba, anh Bảo An... được Bác chỉ định làm “thầy giáo”. Chúng tôi tổ chức thành một đội “giáo viên xung phong”. Mở lớp học như thế nào đây? Trước khi thoát ly đi theo cách mạng tôi đã từng làm nghề dạy học ở một vùng dân tộc ít người, “học trò” lại là những đồng chí lớn tuổi, chưa hề được cầm tới cây bút, quyển vở đối với tôi, đó quả là một việc hoàn toàn mới mẻ. Bác giục tôi vạch kế hoạch mở lớp huấn luyện và báo cáo cho Bác nghe. Tôi vô cùng lúng túng. Biết ý, Bác vẫy tay gọi tôi lại gần và ân cần hướng dẫn cho tôi một cách cụ thể:

- Chú lấy giấy, bút ra ghi đi: 1 - Huấn luyện cho ai? 2 - Huấn luyện những gì? 3 - Huấn luyện trong bao lâu? 4 - Huấn luyện ở chỗ nào? 5 - Lấy gì ăn để mà huấn luyện? Đây, chú cứ suy nghĩ chung quanh năm điểm ấy mà làm!

Trời! Những điều chỉ dẫn của Bác mới giản dị, cụ thể nhưng thiết thực và sâu sắc làm sao! Mọi bí quyết đều từ đó mà ra! Tuy thế, trong khi nghiên cứu để thực hiện nghiêm chỉnh những lời dạy bảo của Bác, tôi vẫn cứ gặp nhiều lúng túng. Một hôm, đột nhiên Bác hỏi tôi:

- Chú định mở lớp học trong bao lâu?

- Dạ, thưa Bác, chừng độ một tháng ạ.

Bác nghiêm nghị bảo:

- Không được, nên rút ngắn chương trình và thời gian lại. Các chú phải tự tìm cách mà dạy sao cho thật gọn, đầy đủ và dễ hiểu. Anh em ở cơ sở lên, nếu ta cứ giữ họ ở lại mãi, học phải vắng mặt ở địa phương lâu quá, sẽ bị kẻ địch phát hiện, nghi ngờ và như vậy, họ sẽ rất khó hoạt động. Vả lại, lấy lương thực đâu để cung cấp cho một lớp học kéo dài như thế?

Lớp học được tổ chức rất đơn giản: một cái lán nhỏ lợp bằng lá rừng, có sàn kê bằng các khúc gỗ: có khi đặt trong hang đá, bên bờ suối. Lương thực như gạo, ngô, thậm chí cả muối, rau. Bác gợi ý cho chúng tôi: không có giấy bút thì lấy đá suối mềm hoặc than củi, que cứng viết lên mặt đá nhẵn, viết xuống mặt đất; rét quá thì đốt lửa lên mà học cho ấm. Bác còn nhấn mạnh: “Muốn nâng cao trình độ mọi mặt cho cán bộ, đảng viên và quần chúng, trước hết phải nâng cao trình độ văn hóa cho họ!”. Trách nhiệm của chúng tôi thật nặng nề. Để giúp học viên dễ học và dễ nhớ mặt chữ quốc ngữ. Chúng tôi lấy các dấu và những chữ cái ghép lại thành sáu bài, thực ra là sáu câu hát khác nhau rồi dạy anh em học. Chúng tôi

tìm trong tiếng địa phương những từ đồng âm với những chữ cái la tinh để làm ví dụ giảng cho học viên dễ hiểu. Học từ a rồi (nghĩa gần như tiếng kêu) anh em sẽ liên hệ ngay đến chữ a vừa mới học. Một vài lần điệu hát đối đáp ở miền núi cũng được lồng vào những nội dung mới. Nhiều bài hát sáng tác ra chỉ có lời mà không có nhạc: "... ta là học sinh cách mạng, cái gì hay, cái gì mới, cái gì lợi, cái gì nhanh, ta phải dùng, ta phải học...". Học viên của chúng tôi rất ham học, nhất là các chị em. (Sau khóa ấy, nhiều người đã trở thành hạt nhân của phong trào văn hóa ở khắp các cơ sở).

Bác bận trăm công nghìn việc nhưng vẫn rất quan tâm đến lớp học, Bác quy định cho chúng tôi: Mỗi tuần lễ ít nhất là một lần phải báo cáo với Bác về tình hình học tập, sức khỏe của anh em: ai làm chưa tốt, Bác uốn nắn bổ khuyết ngay. Bác luôn luôn căn dặn cán bộ là phải nêu cao cảnh giác, tránh đi lại đông người, lớp học cần phân tán ra. Bác đặc biệt lưu ý đến công việc giảng dạy của đội ngũ "giáo viên xung phong". Có khi Bác kiểm tra kết quả công việc của người thầy bằng cách thăm dò tư tưởng học viên:

- Thế nào, các thầy giáo dạy các chú có hiểu không? Có anh em lắc đầu, bảo khó hiểu. Thú thật là chúng tôi lo lắm. Gặp tôi, Bác nói ngay:

- Làm thầy thì phải hiểu trò. Các chú lên lớp mà cứ thao thao bất tuyệt chuyện trong nước và thế giới thì không ai hiểu gì đâu. Ở đây, trình độ học viên khác nhau, già có, trẻ có, ta phải cân nhắc đâu là nội dung chính cần phải dạy và dạy cái gì cho thật thiết thực, dễ hiểu. Ví dụ: chỉ cần học một số nước lớn thôi. Nước ấy diện tích và dân số bao nhiêu? Thủ đô là gì? Khí hậu và sông núi thế nào... Học tính cũng thế, cộng, trừ, nhân, chia phải cho chắc. Tránh lối tràn lan. Giảng xong phải hỏi xem họ có tiếp thu được không? Giảng một lần, học viên chưa hiểu thì phải giảng đi giảng lại nhiều lần. Họ không quen viết chữ hoa thì phải cầm tay hướng dẫn cho họ viết, vài lần sẽ thành quen. Ai có tiến bộ, phải kịp thời động viên, nếu không, khi gặp khó khăn họ dễ nản chí.

Chúng tôi phấn đấu theo phương châm dạy học của Bác; tinh giản, dễ hiểu. Trình độ học viên quá thấp, làm cho họ nắm được điều mình muốn nói thật không phải là dễ dàng. Giảng giải về hệ thống tổ chức của Việt Minh, tôi phải lấy bìa cứng cắt ra thành nhiều miếng nhỏ hoặc lấy ngô hạt bỏ vào bị, đi đâu cũng kè kè bên mình (anh em cứ cười tôi mãi), dùng làm... đồ dùng dạy học!

Sống gần Bác, lúc nào chúng tôi cũng có cảm tưởng là Bác đã đón bắt được tất cả những ý nghĩ, băn khoăn của từng người. Vì vậy, cứ sau mỗi lần gặp gỡ, sửa chữa cho chúng tôi điều gì đó, Bác đều không quên căn dặn:

- Làm cách mạng thì nhất định phải có khó khăn, đừng nên chỉ nhìn thấy mặt thuận lợi. Cán bộ ta còn nghèo, chưa thể có tiền của giúp đỡ nhân dân nhưng nhân dân có những yêu cầu và nguyện vọng mà cán bộ ta có thể giúp được. Đó là việc dạy học chữ, dạy họ hiểu con đường cách mạng phải đi như thế nào. Các đồng chí phát triển phong trào đến đâu cần tổ chức lớp học ngay đến đó. Ta càng cố gắng đào tạo được nhiều cán bộ là người dân tộc bao nhiêu càng có lợi cho cách mạng bấy nhiêu, vì các đồng chí đó am hiểu địa phương hơn ta.